TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH

DỰ ÁN: BT, HT & TĐC HỘ BÀ PHẠM THỊ MÃNG

HẠNG MỤC: BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG HỘI AN TÂY, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, năm 2026

Mẫu số 01/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án

- Tên dự án: BTTH-GPMB&TĐC đối với hộ bà Phạm Thị Mãng;
  Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 566.250.000 (đồng)
- Tên dự án thành phần, tiểu dự án độc lập (nếu có):
- Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có): Bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và tái định cư
- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất TP Đà Nẵng.

I. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
	Tổng cộng (1+2+3+4)	**566.250.000**	**564.004.000**	**562.203.000**
1	**Vốn đầu tư công**	**566.250.000**	**564.004.000**	**562.203.000**
1.1	***Vốn ngân sách nhà nước***	**566.250.000**	**564.004.000**	**562.203.000**
	- Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn)			
	+ Vốn…			
	+ Vốn…			
	- Vốn ngân sách địa phương (ghi chi tiết vốn)	566.250.000	564.004.000	562.203.000
1.2	***Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác***			
2	**Vốn chi thường xuyên**			
	- Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn)			
	+ Vốn…			
	+ Vốn…			
	- Vốn ngân sách địa phương (ghi chi tiết vốn)			
	+ Vốn…			
	+ Vốn…			
3	**Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công**			
	- Vốn…			
	- Vốn…			
4	**Vốn khác (nếu có)**			
	- Vốn…			
	- Vốn…			

II. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối (theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường được duyệt)	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1	*2*	*3*	*4*	*5= 4 - 3*
	Tổng	**566.250.000**	**565.021.000**	**-1.229.000**
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	566.250.000	565.021.000	-1.229.000
2	Xây dựng	0		0
3	Thiết bị	0		0

4	Quản lý dự án	0		0
5	Tư vấn	0		0
6	Chi khác	0		0
7	Dự phòng	0		0

III. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: **0 (đồng)**

Trong đó:

1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 (đồng)
2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 (đồng)

IV. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: **565.021.000 (đồng)**

V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- Quá trình tổ chức thực hiện dự án được thực hiện theo các nội dung các phương án được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt.

- Quy mô, tổng mức đầu tư: Tổng mức đầu tư cho công tác GPMB được đảm bảo theo Quyết định phê duyệt dự án.

- Dự toán chi phí phục vụ công tác tổ chức thực hiện bồi thường được chính xác theo tỷ lệ % quy định trên tổng kinh phí bồi thường thực tế.

2. Nhận xét, đánh giá thực hiện dự án:

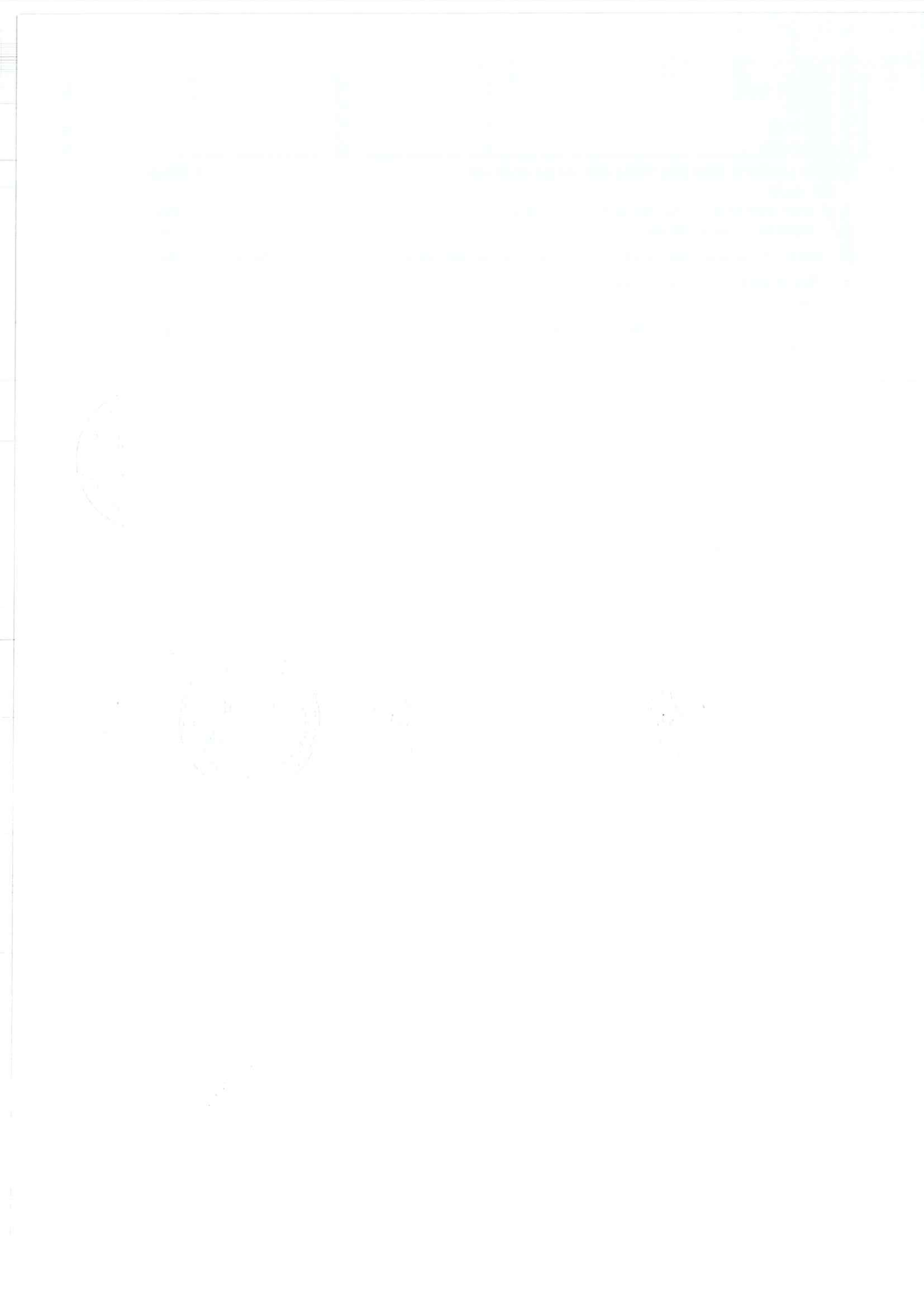
- Công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã tuân thủ nghiêm ngặt Luật đất đai, Nghị định về bồi thường hỗ trợ tái định cư và các thông tư hướng dẫn của bộ tài chính về quản lý, quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

- Quy trình kiểm kê, niêm yết công khai phương án bồi thường được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định, đảm bảo tính minh bạch và quyền lợi của người dân.

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Nguồn vốn được giải ngân đúng đối tượng, đúng định mức được duyệt. Việc chi trả được thực hiện đúng, có sự giám sát, đảm bảo không thất thoát ngân sách.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có): Không có

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN	ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
Huỳnh Thị Bích Ngọc	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Nguyễn Văn Trường



Mẫu số 02/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VĂN BẢN

Số TT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành		Cơ quan ban hành	Ghi chú
A	**Các văn bản pháp lý**				
1	Công văn về việc giải quyết tồn đọng các dự án trên địa bàn phường Cẩm An	1811/UBND	22/08/2012	UBND thành phố Hội An (cũ)	
2	Thông báo về nội dung kết luận tại cuộc họp nghe các ngành và địa phương báo cáo về trường hợp các hộ ở tạm tại khu vực dốc Luyện, khối An Bàng, phường Cẩm An	253/TB-UBND	26/06/2012	UBND thành phố Hội An (cũ)	
3	Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Hộ bà Phạm Thị Mãng (ở tạm tại dốc Luyện)	2252/QĐ-UBND	25/09/2014	UBND thành phố Hội An (cũ)	
4	Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 1) Hộ bà Phạm Thị Mãng (ở tạm tại dốc Luyện)	412/QĐ-UBND	02/03/2015	UBND thành phố Hội An (cũ)	
B	**Hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có), hợp đồng bổ sung (nếu có)**				
I	**Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**				
II	**Xây dựng**				
III	**Thiết bị**				
IV	**Quản lý dự án**				
V	**Tư vấn đầu tư**				
VI	**Khác**				
C	**Kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, kiểm tra, kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật:** Không có				
1					
2					
3					

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

KẾ TOÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

Nguyễn Văn Trường

Mẫu số 03/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU

Tên dự án: BTTH-GPMB&TĐC đối với hộ bà Phạm Thị Mãng

Mã dự án: 7475074

Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có): Bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và tái định cư

Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất TP Đà Nẵng

Cơ quan thanh toán: Phòng giao dịch số 12 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIII

I. Tình hình giải ngân:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu của chủ đầu tư				Số liệu của cơ quan kiểm soát, thanh toán				Chênh lệch	Ghi chú
		Số vốn được giao	Số vốn đã giải ngân			Số vốn được giao	Số vốn đã giải ngân				
			Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8 = 9+10	9	10	11=4-8	12
1	**Luỹ kế từ khởi công**	**564.004.000**	**562.203.000**	**562.203.000**	**0**	**564.004.000**	**562.203.000**	**562.203.000**	**0**		
	- Vốn đầu tư công	564.004.000	562.203.000	562.203.000	0	564.004.000	562.203.000	562.203.000	0		
	+ Vốn ngân sách tỉnh	64.004.000	62.203.000	62.203.000		64.004.000	62.203.000	62.203.000	0		
	+ Vốn ngân sách xã	500.000.000	500.000.000	500.000.000		500.000.000	500.000.000	500.000.000	0		
	- Vốn chi thường xuyên										
	- Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công										
	- Vốn khác (nếu có)										
2	**Chi tiết hằng năm**										
2.1	**Năm 2015**	**500.000.000**	**500.000.000**	**500.000.000**	**0**	**500.000.000**	**500.000.000**	**500.000.000**	**0**		
	- Vốn đầu tư công	500.000.000	500.000.000	500.000.000	0	500.000.000	500.000.000	500.000.000	0		
	+ Vốn ngân sách tỉnh					0	0	0	0		
	+ Vốn ngân sách xã	500.000.000	500.000.000	500.000.000		500.000.000	500.000.000	500.000.000			
	- Vốn chi thường xuyên										
	- Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công										
	- Vốn khác (nếu có)										

2.2	**Năm 2025**	**9.004.000**	**9.004.000**	**9.004.000**	**0**	**9.004.000**	**9.004.000**	**9.004.000**	**0**		
	- Vốn đầu tư công	9.004.000	9.004.000	9.004.000	0	9.004.000	9.004.000	9.004.000	0		
	+ Vốn ngân sách tỉnh	9.004.000	9.004.000	9.004.000		9.004.000	9.004.000	9.004.000	0		
	+ Vốn ngân sách xã										
	- Vốn chi thường xuyên										
	- Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công										
	- Vốn khác (nếu có)										
2.3	**Năm 2026**	**55.000.000**	**53.199.000**	**53.199.000**	**0**	**55.000.000**	**53.199.000**	**53.199.000**	**0**		
	- Vốn đầu tư công	55.000.000	53.199.000	53.199.000	0	55.000.000	53.199.000	53.199.000	0		
	+ Vốn ngân sách tỉnh	55.000.000	53.199.000	53.199.000		55.000.000	53.199.000	53.199.000	0		
	+ Vốn ngân sách xã						0				
	- Vốn chi thường xuyên										
	- Vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công										
	- Vốn khác (nếu có)										

II. Nhận xét, giải thích nguyên nhân chênh lệch, kiến nghị của cơ quan thanh toán:

1. Nhận xét về việc chấp hành các quy định của nhà nước liên quan đến giải ngân, quyết toán:
2. Giải thích nguyên nhân chênh lệch:
3. Kiến nghị:

Ngày 24 tháng 9 năm 2026

CHI NHÁNH KHU VỰC 7 - TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trường

Ngày 25 tháng 9 năm 2026

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THANH TOÁN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 04/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	*2*	*5*	*4*	*5*	*6*
	Tổng số (I+II+III+IV+V+VI+VII)	**566.250.000**	**566.250.000**	**565.021.000**	
I	**Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**	**566.250.000**	**566.250.000**	**565.021.000**	
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ	553.703.000	553.703.000	553.703.000	
2	Chi phí phục vụ	9.846.000	9.846.000	9.846.000	
3	Chi phí thẩm định phương án	950.000	950.000	0	
4	Chi phí hoạt động của BCĐ tỉnh	279.000	279.000	0	
5	Chi phí thẩm tra quyết toán	1.472.000	1.472.000	1.472.000	
II	**Xây dựng**				
III	**Thiết bị**				
IV	**Quản lý dự án**				
V	**Tư vấn**				
VII	**Chi phí khác**				
VII	**Chi phí dự phòng**				

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN	ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*
Huỳnh Thị Bích Ngọc	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Nguyễn Văn Trường

Mẫu số 05/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT TÀI SẢN HÌNH THÀNH LÀ KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Số TT	Tên và ký hiệu tài sản; quy mô, công suất (riêng đối với thiết bị ghi rõ thêm chủng loại, xuất xứ, năm sản xuất)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Tổng nguyên giá (đồng)	Ngày đưa tài sản vào sử dụng	Đơn vị tiếp nhận sử dụng (nếu có)
A	**Tài sản cố định (tài sản dài hạn)**				**565.021.000**		
I	**Công trình xây dựng**						
1	BTTH-GPMB&TĐC đối với hộ bà Phạm Thị Mãng	công trình	1	565.021.000	565.021.000	...../...../.....	
II	**Máy móc, thiết bị**						
B	**Tài sản khác (tài sản ngắn hạn)**				**0**		
	Tổng cộng (A+B)				**565.021.000**		

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN	ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
Huỳnh Thị Bích Ngọc	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Nguyễn Văn Trường

Mẫu số 06/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT VẬT TƯ, VẬT LIỆU, THIẾT BỊ TỒN ĐỌNG

Số TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Đơn vị tiếp nhận hoặc xử lý theo quy định (nếu có)
I	**Vật tư, thiết bị tồn đọng giao cho đơn vị tiếp nhận:**					
	Không có					
II	**Vật tư, thiết bị tồn đọng xử lý theo quy định:**					
	Không có					

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

KẾ TOÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

Nguyễn Văn Trường

Mẫu số 07/QTDA

(kèm theo Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TP ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải thu	Phải trả	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6 = 5 - 4*	*7 = 4 - 5*	*8*
1	Chi nhánh khu vực 7 - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà	Đền bù GPMB	553.703.000	553.703.000		0	
2	Chi nhánh khu vực 7 - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà	Chi phí phục vụ GPMB	9.846.000	8.500.000		1.346.000	
3	Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường Hội An Tây	Chi phí thẩm tra quyết toán	1.472.000	0		1.472.000	
	Tổng cộng		**565.021.000**	**562.203.000**	**0**	**2.818.000**	

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

KẾ TOÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH KHU VỰC 7

Nguyễn Văn Trường